

Số: 07/2024/QĐST-DS

Đ, ngày 07 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị H, sinh năm: 1959.

Địa chỉ: Xóm ĐT, xã ĐT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Xóm TT, xã PT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Hiện đang công tác tại trường Tiểu học Phú Tiến, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ gốc, lãi và trách nhiệm trả nợ:

- Về số tiền nợ gốc và tiền lãi: Bà Đặng Thị H và chị Nguyễn Thị Thu H1 xác định chị Nguyễn Thị Thu H1 còn nợ bà Đặng Thị H tổng số tiền vay nợ là 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng). Trong đó, 102.000.000 đồng (một trăm linh hai triệu đồng) là tiền gốc và 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng) là tiền lãi trên số tiền gốc vay nợ.

- Về trách nhiệm trả nợ: Chị Nguyễn Thị Thu H1 có trách nhiệm trả nợ bà Đặng Thị H số tiền là 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng).

Trường H bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Thu H1 phải chịu 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước. Hoàn trả cho bà Đặng Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.940.000 đồng (bốn triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006143 ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên (PKTNV);
- VKSND huyện Định Hoá (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Đ
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Khánh